

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến
năm học 2021 - 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm
2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận tại Tờ trình số
833/TTr-GDDT-TĐ ngày 04 tháng 7 năm 2022 và của Trưởng phòng Nội vụ quận
tại Tờ trình số 646/TTr-NV ngày 16 tháng 8 năm 2022.*

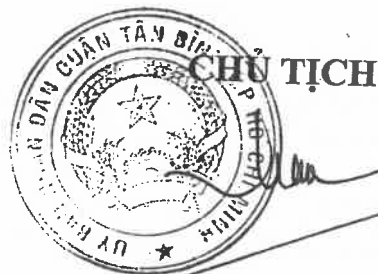
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu "Lao động tiên tiến" cho 39 cá nhân thuộc Trường Mầm non 9, quận Tân Bình, đã có thành tích hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 (theo danh sách đính kèm).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận, Hiệu trưởng Trường Mầm non 9, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TTUB: CT, PCT/VX;
- P.NV;
- VPUB: CVP;
- Tổ TH: VX;
- Lưu: VT.



Nguyễn Bá Thành



DANH SÁCH CÁ NHÂN

Đạt danh hiệu Lao động tiên tiến năm học 2021 - 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số 127/QĐ-UBND-KT ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tân Bình)



1. Bà Trần Thị Kiều Nhung /	Hiệu trưởng
2. Bà Nguyễn Thị Sánh /	Phó Hiệu trưởng
3. Bà Nguyễn Thị Giang Thanh /	Phó Hiệu trưởng
4. Bà Hoàng Thị Bạch Ly /	Giáo viên
5. Bà Nguyễn Thị Thùy Trang /	Giáo viên
6. Bà Trần Thị Hà /	Giáo viên
7. Bà Trần Thị Kiều /	Giáo viên
8. Bà Trần Thị Lệ Xuân /	Giáo viên
9. Bà Trần Thị Thanh Thảo /	Giáo viên
10. Bà Nguyễn Thị Hộ /	Giáo viên
11. Bà Đào Vũ Uyên Duy /	Giáo viên
12. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy /	Giáo viên
13. Bà Dương Thị Ngọc /	Giáo viên
14. Bà Đoàn Hoài Nam /	Giáo viên
15. Bà Đàm Thị Ngọc Loan /	Giáo viên
16. Bà Phan Thị Kim Loan /	Giáo viên
17. Bà Nguyễn Thị Châu Thanh /	Giáo viên
18. Bà Võ Thị Mỹ Linh /	Giáo viên
19. Bà Phạm Thị Hồng Vân /	Giáo viên
20. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hiền /	Giáo viên
21. Bà Ngô Hoàng Uyên Mi /	Giáo viên
22. Bà Phạm Kim Hiền /	Giáo viên
23. Bà Hoàng Thị Thanh Bút /	Giáo viên
24. Bà Nguyễn Thị Minh Thư /	Giáo viên
25. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thu /	Giáo viên
26. Bà Phạm Thị Nguyên Thùy /	Giáo viên
27. Bà Lê Thụy Anh Đào /	Giáo viên
28. Bà Sử Thị Ngọc Châu /	Giáo viên
29. Bà Nguyễn Song Hà Ny /	Giáo viên
30. Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc /	Giáo viên
31. Bà Nguyễn Kim Quỳnh Như /	Nhân viên văn thư
32. Bà Nguyễn Thị Hồng Tâm /	Nhân viên kế toán

33. Bà Ôn Thị Thanh Thanh /
34. Bà Mai Thị Nguyệt /
35. Bà Nguyễn Thị Hồng Gấm /
36. Bà Lê Thị Yến Trinh /
37. Bà Bùi Diễm Tú Minh /
38. Ông Nguyễn Dương /
39. Ông Phạm Thanh Phú /

Nhân viên nấu ăn
Nhân viên nấu ăn
Nhân viên nấu ăn
Nhân viên nấu ăn
Nhân viên phục vụ
Nhân viên bảo vệ
Nhân viên bảo vệ.

DANH SÁCH NHẬN TIỀN DANH HIỆU CSTĐ VÀ LĐTT NH 2021-2022
chỉ theo mức lương cơ bản 1.490.000đ

STT	HỌ VÀ TÊN	Chức vụ	CSTĐ	LĐTT	Tổng cộng	ghi chú
1	TRẦN THỊ KIỀU NHUNG	HT	1.490.000		1.490.000	qđ số: 187/UB
2	NGUYỄN THỊ SÁNH	Phó HT		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
3	NGUYỄN THỊ GIANG THANH	Phó HT	1.490.000		1.490.000	qđ số: 187/UB
4	PHẠM THỊ HỒNG VÂN	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
5	HOÀNG THỊ THANH BÚT	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
6	NGÔ HOÀNG UYÊN MI	Giáo viên	1.490.000		1.490.000	qđ số: 187/UB
7	DƯƠNG THỊ NGỌC	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
8	TRẦN THỊ LỆ XUÂN	Giáo viên	1.490.000		1.490.000	qđ số: 187/UB
9	NGUYỄN THỊ NGỌC THU	Giáo viên	1.490.000		1.490.000	qđ số: 187/UB
10	HOÀNG THỊ BẠCH LY	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
11	NGUYỄN THỊ MỸ HIỀN	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
12	ĐOÀN HOÀI NAM	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
13	LÊ THUY ANH ĐÀO	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
14	ĐÀO VŨ UYÊN DUY	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
15	ĐÀM THỊ NGỌC LOAN	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
16	PHAN THỊ KIM LOAN	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
17	PHẠM THỊ NGUYỄN THUỶ	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
18	NGUYỄN THỊ CHÂU THANH	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
19	NGUYỄN THỊ THU THUỶ	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
20	TRẦN THỊ KIỀU	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
21	NGUYỄN THỊ HỘ	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
22	LÊ THỊ THU DUNG	Giáo viên		0	0	không đạt
23	SÛ THỊ NGỌC CHÂU	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
24	PHẠM KIM HIỀN	kế toán		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
25	TRẦN THỊ HÀ	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
26	VŨ THỊ MỸ LINH	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
27	TRẦN THỊ THANH THẢO	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
28	NGUYỄN THỊ THUỶ TRANG	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
29	NGUYỄN SONG HÀ NY	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
30	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
31	NGUYỄN THỊ MINH THƯ	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
32	ĐINH THỊ QUỲNH TRANG	Giáo viên				mới vào T6/22
33	NGUYỄN THỊ HỒNG TÂM	Giáo viên		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
34	NGUYỄN KIM QUỲNH NHƯ	văn thư		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
35	PHẠM THANH PHÚ	bảo vệ		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
36	NGUYỄN DƯƠNG	bảo vệ		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
37	ÔN THỊ THANH THANH	NVPV		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
38	MAI THỊ NGUYỆT	NV nấu ăn		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
39	BÙI DIỄM TÚ MINH	NV nấu ăn		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
40	NGUYỄN THỊ HỒNG GÁM	NV nấu ăn		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
41	LÊ THỊ YẾN TRINH	NV nấu ăn		450.000	450.000	qđ số: 127/UB
42	BÙI THỊ HƯƠNG HUỆ	NVPV		0	0	chưa đủ năm học
TỔNG CỘNG			7.450.000	15.300.000	22.750.000	

Số tiền bằng chữ : Hai mươi hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng.

Ngày 06 tháng 10 năm 2022

Phụ trách Kế toán

Hiệu Trưởng


Nguyễn Thị Hồng Tâm

Trần Thị Kiều Nhung

